TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **04**/2023/HSPT
Ngày: 06 - 02 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Tấn Đức

2. Ông Y Phi Kbuôr

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:*** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án Nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 312/2022/TLPT-HS ngày 27/12/2022 đối với bị cáo Lê Phú T phạm tội "Cố ý gây thương tích", do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

***** *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: **Lê Phú T**, sinh ngày 20/3/1954 tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn 5B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Phú T (đã chết) và bà Lê Thị C (đã chết). Vợ thứ nhất: Ngô Thị C (đã chết); vợ thứ hai Trần Thị S; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980; con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1965. Nơi cư trú: thôn 5B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Đoàn Quang H – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, Lê Phú T, sinh năm 1954 trú tại thôn 5B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cầm 01 dao phát (dao dài 43,5cm, lưỡi dài 33cm, đường kính cán 03cm, mũi dao tù), đi từ nhà đến hàng rào trồng chè của ông Nguyễn Ngọc Q (cùng thôn), để phát một số cành chìa ra ngoài đường cho gọn. Một lúc sau ông Nguyễn Ngọc Q đến, thấy hàng rào chè của mình bị phát, ông Q đến nói chuyện, không cho T phát nữa, đồng thời kéo tay T ra. Lúc này T thách thức "tao cứ chặt hết dãy bờ rào đấy", vừa nói, T vừa cầm dao vung về phía ông Q làm trúng 01 nhát vào bên hông ngoài đùi phải ông Q nhưng không gây thương tích, 01 phát trúng vào đầu ông Q. Sau đó, ông Q đến tước dao trên tay T và ném ra xa; sau khi bị ông Q tước dao trên tay, T liền kéo ông Q xuống, rồi cắn vào tai trái ông Q. Bị cắn đau nên ông Q dùng tay đấm vào mặt và ngực T để T nhả ra rồi dùng tay trái ôm cổ T ghì xuống đường. Sau đó, ông Q thả T ra, T bỏ đi về nhà, còn ông Q đi đến trung tâm y tế huyện E điều trị. Sau đó, T cũng đến Trung tâm y tế huyện E khám nhưng không ảnh hưởng gì nên không nhập viện điều trị. Đến ngày 07/3/2022, ông Nguyễn Ngọc Q làm đơn gửi Công an huyện Ea Kar đề nghị xử lý đối với T, ngày 12/4/2022, ông Q làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 342/TgT-TTPY ngày 11/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận Nguyễn Ngọc Q:

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo đỉnh trán phải, đầu trên của sẹo sát đường giữa, đầu dưới của sẹo trên chân tóc trán phải 1cm, bờ gọn, kích thước 3,5cm x 0,2cm: 1%.

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt trước 1/3 trên tai trái, sẹo không co rúm, kích thước 1,5cm x 0,2cm: 2%

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3%; Vật tác động: Vật sắc.

Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo đỉnh trán phải, đầu trên của sẹo sát đường giữa, đầu dưới của sẹo trên chân tóc trán phải 1cm, bờ gọn là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo mặt trước 1/3 trên tai trái là do tác động trực tiếp của vật sắc hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

Vật chứng thu giữ: 01 dao có chiều dài 43,5cm, cán và lưỡi dao bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài 33cm, mũi dao tù, đường kính cán dao 03cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Phú T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phú T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2022, bị cáo Lê Phú T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại điện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Phú T và khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Phú T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Phú T 06 tháng tù là phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX giảm hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và nhất trí bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Phú T cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ pháp lý kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2021, Lê Phú T đang cầm dao phát bờ rào nhà ông Q thì ông Q không cho T phát, đồng thời kéo tay T ra. Lúc này các bên xảy ra mẫu thuẫn thách thức, T cầm dao vung về phía ông Q làm trúng 01 nhát vào bên hông ngoài đùi phải ông Q nhưng không gây thương tích, 01 phát trúng vào đầu ông Q. Sau đó, ông Q đến tước dao trên tay T và ném ra xa thì T kéo ông Q xuống cắn vào tai trái ông Q. Hậu quả ông Q bị thương tích 3%. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã

xét xử bị cáo Lê Phú T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo Lê Phú T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận việc gây thương tích cho ông Q; bị cáo là người cao tuổi, bị nặng tai nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với đời sống xã hội mà cho tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Phú T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo Lê Phú T. Sửa một phần bản án sơ thẩm số: 49/2022/HSST ngày 10/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Phú T.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phú T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Phú T cho Uỷ ban nhân dân xã E, huyện E giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Phú T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Tối Cao;*
- *TAND Cấp cao;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);*
- *Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND huyện Ea Kar;*
- *VKSND huyện Ea Kar;*
- *Công an huyện Ea Kar;*
- *Chi cục THADS huyện E;*
- *Bị cáo;*
- *Người TGTT;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung